

BỘ TÀI CHÍNH
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 29/UBCK-GPHĐKD

Hà Nội, ngày 18 tháng 12 năm 2006

CHỦ TỊCH ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Căn cứ Nghị định số 144/2003/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2003 của Chính phủ về chứng khoán và thị trường chứng khoán;

Căn cứ Quyết định số 161/2004/QĐ-TTg ngày 07 tháng 09 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;

Xét hồ sơ xin cấp phép hoạt động kinh doanh chứng khoán của Công ty Cổ phần Chứng khoán Đà Nẵng ngày 12 tháng 4 năm 2006 và ngày 06 tháng 10 năm 2006;

Theo đề nghị của Trưởng ban Quản lý Kinh doanh Chứng khoán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Giấy phép hoạt động kinh doanh chứng khoán cho:

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ĐÀ NẴNG

- Tên giao dịch: DANANG SECURITIES COMPANY
- Trụ sở chính đặt tại: số 102 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3203001212 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Đà Nẵng cấp lần đầu ngày 17 tháng 11 năm 2006
- Vốn điều lệ: 22.000.000.000 (hai mươi hai tỷ) đồng.

Điều 2. Công ty Cổ phần Chứng khoán Đà Nẵng được thực hiện các loại hình kinh doanh sau đây:

1. Môi giới chứng khoán;
2. Tự doanh chứng khoán;

BẢN SAO



3. Tư vấn tài chính và đầu tư chứng khoán;
4. Lưu ký chứng khoán.

Điều 3. Trong quá trình hoạt động, Công ty Cổ phần Chứng khoán Đà Nẵng phải tuân thủ pháp luật Việt Nam về chứng khoán và thị trường chứng khoán, các văn bản pháp luật khác có liên quan và Điều lệ của Công ty.

Điều 4. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký. Trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày được cấp Giấy phép hoạt động kinh doanh chứng khoán, Công ty Cổ phần Chứng khoán Đà Nẵng phải khai trương hoạt động. Sau thời hạn trên, nếu Công ty không khai trương hoạt động, Giấy phép này mặc nhiên hết hiệu lực.

Điều 5. Giấy phép này được lập thành hai (02) bản gốc: một (01) bản cấp cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Đà Nẵng, một (01) bản đăng ký tại Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

CHỦ TỊCH



Vũ Bằng

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Ngày: 18-09-2024

Số chứng thực.....33658.....Quyển số.....SCT/BS



CÔNG CHỨNG VIÊN
Vũ Thị Phương



BẢN SAO

BỘ TÀI CHÍNH
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 67 /GPĐC-UBCK

Hà Nội, ngày 23 tháng 8 năm 2023

GIẤY PHÉP ĐIỀU CHỈNH

Giấy phép thành lập và hoạt động công ty chứng khoán

CHỦ TỊCH ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Quyết định số 48/2015/QĐ-TTg ngày 08 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Giấy phép thành lập và hoạt động số 29/UBCK-GPHĐKD ngày 18 tháng 12 năm 2006 của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp cho Công ty Cổ phần Chứng khoán DSC (tên cũ Công ty Cổ phần Chứng khoán Đà Nẵng);

Xét hồ sơ đề nghị điều chỉnh giấy phép thành lập và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán DSC;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Quản lý kinh doanh chứng khoán.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động số 29/UBCK-GPHĐKD ngày 18 tháng 12 năm 2006 do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp cho Công ty Cổ phần Chứng khoán DSC với nội dung như sau:

- Người đại diện theo pháp luật: NGUYỄN ĐỨC ANH
- + Căn cước công dân: 001095043818;
- + Ngày cấp 07/01/2022; Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.
- Vốn điều lệ: 2.048.389.250.000 (Hai nghìn không trăm bốn mươi tám tỷ ba trăm tám mươi chín triệu hai trăm năm mươi nghìn) đồng.

Điều 2. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký và là bộ phận không tách rời của Giấy phép thành lập và hoạt động số 29/UBCK-GPHĐKD ngày 18 tháng 12 năm 2006 do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp cho Công ty Cổ phần Chứng khoán DSC;



Điều 3. Giấy phép điều chỉnh được lập thành hai (02) bản chính: 01 bản cấp cho Công ty cổ phần Chứng khoán DSC; 01 bản lưu tại Ủy ban Chứng khoán Nhà nước./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lương Hải Sinh

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Ngày: **18-09-2024**

Số chứng thực...**3.3.6.5.8**...Quyển số...**SCT/BS**



CÔNG CHỨNG VIÊN
Vũ Chi Phương



BẢN SAO

**BỘ TÀI CHÍNH
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 90/GPĐC-UBCK

Hà Nội, ngày 12 tháng 10 năm 2021

GIẤY PHÉP ĐIỀU CHỈNH
Giấy phép thành lập và hoạt động công ty chứng khoán

CHỦ TỊCH ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Quyết định số 48/2015/QĐ-TTg ngày 08 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Giấy phép thành lập và hoạt động số 29/UBCK-GPHĐKD ngày 30 tháng 10 năm 2007 của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp cho Công ty cổ phần chứng khoán DSC;

Xét hồ sơ đề nghị điều chỉnh giấy phép thành lập và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán DSC;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Quản lý kinh doanh chứng khoán.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh giấy phép thành lập và hoạt động số 29/UBCK-GPHĐKD ngày 18 tháng 12 năm 2006 của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp cho Công ty Cổ phần Chứng khoán DSC với nội dung như sau:

- Bổ sung nghiệp vụ Tự doanh và nghiệp vụ Bảo lãnh phát hành chứng khoán.

Điều 2. Giấy phép điều chỉnh này có hiệu lực kể từ ngày ký và là bộ phận không tách rời của giấy phép thành lập và hoạt động số 29/UBCK-GPHĐKD ngày 18 tháng 12 năm 2006 của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp cho Công ty Cổ phần Chứng khoán DSC.

Các nội dung quy định tại Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán DSC phải được sửa đổi theo quy định tại giấy phép điều chỉnh này.

Điều 3. Giấy phép điều chỉnh được lập thành hai (02) bản chính: 01 bản cấp cho Công ty Cổ phần Chứng khoán DSC; 01 bản lưu tại Ủy ban Chứng khoán Nhà nước./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phạm Hồng Sơn

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Ngày: **18-09-2024**

30648

Số chứng thực..... Quyền số.....**SCT/BS**



CÔNG CHỨNG VIÊN

Vũ Thị Phương

BẢN SAO

AS

BỘ TÀI CHÍNH
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 131/UBCK-GP

Hà Nội, ngày 11 tháng 6 năm 2008

CHỦ TỊCH ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 29 tháng 06 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 14/2007/NĐ-CP ngày 19 tháng 01 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Quyết định số 63/2007/QĐ-TTg ngày 10 tháng 5 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 27/2007/QĐ-BTC ngày 24 tháng 4 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của công ty chứng khoán;

Căn cứ Giấy phép thành lập và hoạt động Công ty cổ phần Chứng khoán Đà Nẵng số 29/UBCK-GPHĐKD của do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 18 tháng 12 năm 2006;

Xét hồ sơ đề nghị sửa đổi bổ sung giấy phép thành lập và hoạt động ngày 12 tháng 5 năm 2008 của Công ty cổ phần Chứng khoán Đà Nẵng;

Theo đề nghị của Trưởng ban Quản lý Kinh doanh Chứng khoán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công ty cổ phần Chứng khoán Đà Nẵng được sửa đổi Giấy phép thành lập và hoạt động số 29/UBCK-GPHĐKD do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 18 tháng 12 năm 2006 với nội dung như sau:

- Vốn điều lệ: 50.000.000.000 (Năm mươi tỷ) đồng
- Cổ đông sáng lập:

TT	Cổ đông sáng lập	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (đối với cá nhân) hoặc đăng ký trụ sở chính (đối với tổ chức)	Số Giấy CNDKKD/ Giấy phép/ CMND	Quốc tịch	Số cổ phần
----	------------------	--	---------------------------------	-----------	------------

BẢN SAO

BỘ TÀI CHÍNH
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



Số: 175/UBCK-GP

Hà Nội, ngày 1 tháng 12 năm 2008

CHỦ TỊCH ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 29 tháng 06 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 14/2007/NĐ-CP ngày 19 tháng 01 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Quyết định số 63/2007/QĐ-TTg ngày 10 tháng 5 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 27/2007/QĐ-BTC ngày 24 tháng 4 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của công ty chứng khoán;

Căn cứ Giấy phép thành lập và hoạt động Công ty cổ phần Chứng khoán Đà Nẵng số 29/UBCK-GPHĐKD của do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 18 tháng 12 năm 2006;

Xét hồ sơ đề nghị sửa đổi bổ sung giấy phép thành lập và hoạt động ngày 13 tháng 11 năm 2008 của Công ty cổ phần Chứng khoán Đà Nẵng;

Theo đề nghị của Trưởng ban Quản lý Kinh doanh Chứng khoán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công ty cổ phần Chứng khoán Đà Nẵng được sửa đổi Giấy phép thành lập và hoạt động số 29/UBCK-GPHĐKD do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 18 tháng 12 năm 2006 với nội dung như sau:

- Người đại diện theo pháp luật cũ: Ông Nguyễn Ngọc Tươi - Tổng giám đốc;
- Người đại diện theo pháp luật mới: Ông Lý Tiết Dũng - Chủ tịch Hội đồng quản trị, số chứng minh nhân dân số 023629845 do Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 9 tháng 5 năm 1998.

Điều 2. Giấy phép điều chỉnh này là bộ phận không tách rời của Giấy phép thành lập và hoạt động số 29/UBCK-GPHĐKD do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 18 tháng 12 năm 2006.

Các nội dung quy định tại điều lệ của Công ty cổ phần Chứng khoán Đà Nẵng sẽ được sửa đổi phù hợp với các quy định của Quyết định điều chỉnh này.

Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Giấy phép này được lập thành hai (02) bản chính: 01 bản cấp cho Công ty cổ phần Chứng khoán Đà Nẵng; 01 bản lưu tại Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Đoàn Hùng

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Ngày: 18-09-2024

Số chứng thực: 3365 Quyển số: SCT/BS



CÔNG CHỨNG VIÊN

Vũ Thị Phương



BỘ TÀI CHÍNH
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 204/UBCK-GP

Hà Nội, ngày 11 tháng 3 năm 2009

CHỦ TỊCH ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 29 tháng 06 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 14/2007/NĐ-CP ngày 19 tháng 01 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Quyết định số 63/2007/QĐ-TTg ngày 10 tháng 5 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 27/2007/QĐ-BTC ngày 24 tháng 4 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của công ty chứng khoán;

Căn cứ Giấy phép thành lập và hoạt động công ty chứng khoán số 29/UBCK-GPHĐKD do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 18 tháng 12 năm 2006;

Xét hồ sơ đề nghị sửa đổi giấy phép thành lập và hoạt động ngày 18 tháng 2 năm 2009 của Công ty cổ phần Chứng khoán Đà Nẵng;

Theo đề nghị của Trưởng ban Quản lý Kinh doanh Chứng khoán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp thuận cho Công ty cổ phần Chứng khoán Đà Nẵng, thành lập và hoạt động theo Giấy phép số 29/UBCK-GPHĐKD do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 18 tháng 12 năm 2006 được rút nghiệp vụ tự doanh chứng khoán.

Điều 2. Điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động số 29/UBCK-GPHĐKD do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 18 tháng 12 năm 2006 của Công ty cổ phần Chứng khoán Đà Nẵng như sau:

- Nghiệp vụ kinh doanh được thực hiện: Môi giới chứng khoán và Tư vấn đầu tư chứng khoán.

- Hoạt động lưu ký chứng khoán của Công ty được thực hiện theo Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lưu ký chứng khoán.

Điều 3. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký và đồng thời là bộ phận không tách rời của Giấy phép thành lập và hoạt động số 29/UBCK-GPHĐKD do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 18 tháng 12 năm 2006.

Điều 4. Giấy phép này được lập thành hai (02) bản chính: 01 bản cấp cho Công ty cổ phần Chứng khoán Đà Nẵng; 01 bản lưu tại Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đoàn Hùng

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Ngày: **18-09-2024**

33655

Số chứng thực..... Quyền số.....**SCT/BS**



CÔNG CHỨNG VIÊN

Vũ Thị Phương

**BỘ TÀI CHÍNH
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 06/GPĐC - UBCK

Hà Nội, ngày 25 tháng 01 năm 2011

GIẤY PHÉP ĐIỀU CHỈNH
Giấy phép thành lập và hoạt động công ty chứng khoán

CHỦ TỊCH ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 14/2007/NĐ-CP ngày 19 tháng 01 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Quyết định số 112/2009/QĐ-TTg ngày 11 tháng 9 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 27/2007/QĐ-BTC ngày 24 tháng 4 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động công ty chứng khoán;

Căn cứ Giấy phép thành lập và hoạt động công ty chứng khoán số 29/GP-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 18 tháng 12 năm 2006;

Xét hồ sơ đề nghị sửa đổi giấy phép thành lập và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Đà Nẵng;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Quản lý kinh doanh chứng khoán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động số 29/GP-UBCK ngày 18 tháng 12 năm 2006 do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Đà Nẵng với nội dung như sau:

Người đại diện theo pháp luật của Công ty:

- Chức danh: **Chủ tịch Hội đồng Quản trị**
- Họ và tên: **Nguyễn Quang Trung** Giới tính: **Nam**
- Sinh ngày: **07/12/1960** Dân tộc: **Kinh** Quốc tịch: **Việt Nam**
- CMND số: **200934618** do CA TP. Đà Nẵng cấp ngày: **03/11/1998**

BẢN SAO

BỘ TÀI CHÍNH
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Số: 87 /GPĐC-UBCK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 30 tháng 5 năm 2012

GIẤY PHÉP ĐIỀU CHỈNH
Giấy phép thành lập và hoạt động công ty chứng khoán

CHỦ TỊCH ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 14/2007/NĐ-CP ngày 19 tháng 01 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Quyết định số 112/2009/QĐ-TTg ngày 11 tháng 9 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 27/2007/QĐ-BTC ngày 24 tháng 4 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động công ty chứng khoán;

Căn cứ Giấy phép thành lập và hoạt động Công ty cổ phần chứng khoán Đà Nẵng số 29/UBCK-GPHĐKD do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 18 tháng 12 năm 2006;

Xét hồ sơ đề nghị điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động của Công ty cổ phần chứng khoán Đà Nẵng;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Quản lý kinh doanh chứng khoán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động số 29/UBCK-GPHĐKD ngày 18 tháng 12 năm 2006 do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp cho Công ty cổ phần chứng khoán Đà Nẵng với nội dung như sau:

- **Vốn điều lệ: 60.000.000.000 đồng (Sáu mươi tỷ đồng)**

Điều 2. Giấy phép điều chỉnh này có hiệu lực kể từ ngày ký và là bộ phận không tách rời của Giấy phép thành lập và hoạt động số 29/UBCK-GPHĐKD

CÔNG CHỨNG VIÊN
Vũ Thị Phương

BẢN SAO

**BỘ TÀI CHÍNH
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

Số: 48/GPĐC-UBCK

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 06 tháng 06 năm 2017

GIẤY PHÉP ĐIỀU CHỈNH

Giấy phép thành lập và hoạt động công ty chứng khoán

CHỦ TỊCH ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán ngày 24 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26 tháng 06 năm 2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 07 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 86/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 07 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư, kinh doanh chứng khoán;

Căn cứ Quyết định số 48/2015/QĐ-TTg ngày 08 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 210/2012/TT-BTC ngày 30 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về thành lập và hoạt động công ty chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 07/2016/TT-BTC ngày 18 tháng 01 năm 2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 210/2012/TT-BTC ngày 30 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về thành lập và hoạt động công ty chứng khoán;

Căn cứ Giấy phép thành lập và hoạt động số 29/UBCK-GPHĐKD do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 18 tháng 12 năm 2006 cho Công ty cổ phần chứng khoán Đà Nẵng;

Căn cứ hồ sơ đề nghị điều chỉnh giấy phép thành lập và hoạt động của Công ty cổ phần chứng khoán Đà Nẵng;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Quản lý kinh doanh chứng khoán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động số 29/UBCK-GPHĐKD do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 18 tháng 12 năm 2006 cho Công ty cổ phần chứng khoán Đà Nẵng với nội dung như sau:

Người đại diện theo pháp luật của Công ty:

Chức danh: Tổng Giám đốc

Họ và tên: Nguyễn Vũ Thành

Giới tính: Nam

Ngày sinh: 22/11/1985

Quốc tịch: Việt Nam

Số CMND: 023821434

Ngày cấp: 26/9/2011

Nơi cấp: Công an TP. Hồ Chí Minh

Điều 2: Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký và là bộ phận không tách rời của Giấy phép thành lập và hoạt động số 29/UBCK-GPHĐKD do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 18 tháng 12 năm 2006 cho Công ty cổ phần chứng khoán Đà Nẵng;

Các nội dung quy định tại Điều lệ của Công ty cổ phần chứng khoán Đà Nẵng phải được sửa đổi theo quy định tại Giấy phép điều chỉnh này.

Điều 3: Giấy phép điều chỉnh được lập thành hai (02) bản chính: 01 bản cấp cho Công ty cổ phần chứng khoán Đà Nẵng; 01 bản lưu tại Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

KT CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐĂNG VÀ BẢN CHÍNH

Ngày: 18-09-2024

Phạm Hồng Sơn

30652 - - - 01

Số chứng thực..... Quyền số.....SCT/BS



CÔNG CHỨNG VIÊN
Vũ Thị Phương

BỘ TÀI CHÍNH
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 38 /GPĐC-UBCK

Hà Nội, ngày 14 tháng 6 năm 2021

GIẤY PHÉP ĐIỀU CHỈNH
Giấy phép thành lập và hoạt động công ty chứng khoán

CHỦ TỊCH ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Quyết định số 48/2015/QĐ-TTg ngày 08 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 121/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hoạt động của công ty chứng khoán;

Căn cứ Giấy phép thành lập và hoạt động số 29/UBCK-GPHĐKD ngày 18 tháng 12 năm 2006 của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Đà Nẵng;

Căn cứ hồ sơ đề nghị sửa đổi giấy phép thành lập và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Đà Nẵng;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Quản lý kinh doanh chứng khoán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh giấy phép thành lập và hoạt động số 29/UBCK-GPHĐKD ngày 18 tháng 12 năm 2006 của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Đà Nẵng với nội dung như sau:

- Người đại diện theo pháp luật: Nguyễn Đức Anh

Chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị

Sinh ngày: 02/01/1995

Quốc tịch: Việt Nam

Số CMND: 013466592

Ngày cấp: 28/12/2011

Nơi cấp: Công an Thành phố Hà Nội

Địa chỉ thường trú: Kinh Nỗ, xã Uy Nỗ, huyện Đông Anh, Tp. Hà Nội.

Điều 2. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký và là bộ phận không tách rời của giấy phép thành lập và hoạt động số 29/UBCK-GPHĐKD ngày 18 tháng 12 năm 2006 của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Đà Nẵng.

Các nội dung quy định tại Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Đà Nẵng phải được sửa đổi theo quy định tại giấy phép điều chỉnh này.

Điều 3. Giấy phép điều chỉnh được lập thành hai (02) bản chính: 01 bản cấp cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Đà Nẵng; 01 bản lưu tại Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. / lc

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Hồng Sơn

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Ngày: 18-09-2024

30651

Số chứng thực..... Quyền số..... SGT/BS



CÔNG CHỨNG VIÊN

Vũ Thị Phượng

BỘ TÀI CHÍNH
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *53* /GPĐC-UBCK

Hà Nội, ngày *13* tháng *7* năm 2021

GIẤY PHÉP ĐIỀU CHỈNH
Giấy phép thành lập và hoạt động công ty chứng khoán

CHỦ TỊCH ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Quyết định số 48/2015/QĐ-TTg ngày 08 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 121/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hoạt động của công ty chứng khoán;

Căn cứ Giấy phép thành lập và hoạt động số 29/UBCK-GPHĐKD ngày 18 tháng 12 năm 2006 của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Đà Nẵng;

Căn cứ hồ sơ đề nghị sửa đổi giấy phép thành lập và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Đà Nẵng;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Quản lý kinh doanh chứng khoán.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh giấy phép thành lập và hoạt động số 29/UBCK-GPHĐKD ngày 18 tháng 12 năm 2006 của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Đà Nẵng với nội dung như sau:

Tên Công ty:

- Tên Tiếng Việt: Công ty cổ phần chứng khoán DSC
- Tên Tiếng Anh: DSC Securities Corporation
- Tên viết tắt: DSC

Địa điểm trụ sở chính Công ty: Tầng 2 Thành Công Building, 80 Dịch Vọng Hậu, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Tp. Hà Nội.

Điều 2. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký và là bộ phận không tách rời của giấy phép thành lập và hoạt động số 29/UBCK-GPHĐKD ngày 18 tháng 12 năm 2006 của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Đà Nẵng.

Các nội dung quy định tại Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Đà Nẵng phải được sửa đổi theo quy định tại giấy phép điều chỉnh này.

Điều 3. Giấy phép điều chỉnh được lập thành hai (02) bản chính: 01 bản cấp cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Đà Nẵng; 01 bản lưu tại Ủy ban Chứng khoán Nhà nước./.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



CHỨNG THỰC BẢN SÀO DÙNG VỚI BẢN CHÍNH

Ngày:

18-09-2024

Phạm Hồng Sơn

Số chứng thực.....30650..... Quyển số.....0.....SCT/BS



CÔNG CHỨNG VIÊN

Vũ Thị Phương

BẢN SAO

**BỘ TÀI CHÍNH
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 74/GPĐC-UBCK

Hà Nội, ngày 01 tháng 9 năm 2021

GIẤY PHÉP ĐIỀU CHỈNH
Giấy phép thành lập và hoạt động công ty chứng khoán

CHỦ TỊCH ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Quyết định số 48/2015/QĐ-TTg ngày 08 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Giấy phép thành lập và hoạt động số 29/UBCK-GPHĐKD ngày 18 tháng 12 năm 2006 của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp cho Công ty Cổ phần Chứng khoán DSC;

Căn cứ hồ sơ đề nghị điều chỉnh giấy phép thành lập và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán DSC;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Quản lý kinh doanh chứng khoán.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động số 29/UBCK-GPHĐKD ngày 18 tháng 12 năm 2006 của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp cho Công ty Cổ phần Chứng khoán DSC với nội dung như sau:

- Vốn điều lệ: 1.000.000.000.000 đồng (một nghìn tỷ đồng)

Điều 2. Giấy phép điều chỉnh này có hiệu lực kể từ ngày ký và là bộ phận không tách rời của Giấy phép thành lập và hoạt động số 29/UBCK-GPHĐKD ngày 18 tháng 12 năm 2006 của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp cho Công ty Cổ phần Chứng khoán DSC.

Các nội dung quy định tại Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán DSC phải được sửa đổi theo quy định tại giấy phép điều chỉnh này.

Điều 3. Giấy phép điều chỉnh được lập thành hai (02) bản chính: 01 bản cấp cho Công ty Cổ phần Chứng khoán DSC; 01 bản lưu tại Ủy ban Chứng khoán Nhà nước./.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Hồng Sơn

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Ngày: 18-09-2024

30649

Số chứng thực..... Quyền số..... 0 SCT/BS



CÔNG CHỨNG VIÊN

Vũ Thị Phương